

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP
(VIWASEEN)**

Số: 48/BC-CTN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **Năm 2024**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆT NAM - CTCP**

- Tên tiếng Anh: **VIETNAM WATER AND ENVIRONMENT
INVESTMENT CORPORATION - JSC**

- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0100105976 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 13 tháng 9 năm 2013, thay đổi lần 5 ngày 24 tháng 3 năm 2025.

- Vốn điều lệ: **580.186.000.000 đồng.**

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **580.186.000.000 đồng.**

- Địa chỉ đăng ký: Số 52 Quốc Tử Giám, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

- Địa chỉ VP giao dịch: Tầng 5 tòa nhà VIWASEEN TOWER, số 48 Tố Hữu, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

- Số điện thoại: 024. 37472982; Số Fax: 024. 38431346

- Website: <http://www.viwaseen.com.vn>

- Mã cổ phiếu: **VIW**

- Quá trình hình thành và phát triển

• Ngày 28/10/1975: Công ty Xây dựng Cấp thoát nước (WASEENCO) được thành lập theo Quyết định số 501/BXD-TCCB của Bộ Xây dựng;

• Ngày 05/5/1993: Công ty Xây dựng Cấp thoát nước (WASEENCO) được thành lập lại theo Quyết định số 156A/BXD-TCLĐ của Bộ Xây dựng;

• Ngày 11/11/1996: Công ty Xây dựng Cấp thoát nước (WASEENCO) là Công ty thành viên thuộc Tổng công ty Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (VINACONEX) theo Quyết định số 978/BXD-TCLĐ của Bộ Xây dựng;

• Ngày 25/11/2005: Tổng công ty Đầu tư xây dựng cấp thoát nước và môi trường Việt Nam (VIWASEEN) được thành lập theo Quyết định 2188/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng trên cơ sở tổ chức lại các công ty trực thuộc Bộ Xây dựng gồm Công ty Xây dựng Cấp thoát nước (WASEENCO), Công ty Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước (WASECO) và Công ty Tư vấn Cấp thoát nước số 2 (WASE);



- Ngày 12/01/2010: Tổng công ty Đầu tư xây dựng cấp thoát nước và môi trường Việt Nam (VIWASEEN) là thành viên của Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị Việt Nam theo Quyết định 54/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ;
- Ngày 30/6/2010: Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam (VIWASEEN) theo Quyết định 151/QĐ - HUD của Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị Việt Nam (HUD);
- Ngày 18/10/2012: Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam (VIWASEEN) trực thuộc Bộ Xây dựng theo Quyết định số 920/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;
- Ngày 25/06/2014, Tổng công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP;
- Ngày 01/7/2014, Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo Giấy CN ĐKKD số 0100105976 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 580.186.000.000 đồng;
- Ngày 13/07/2017, Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP được ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là Công ty đại chúng theo công văn số 4865/UBCK-GSĐC;
- Ngày 11/10/2017, Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 190/2017/GCNCP-VSD với tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 58.018.600 cổ phiếu, mã chứng khoán là VIW;
- Ngày 27/12/2017, Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Quyết định số 1033/QĐ-SGDHN;
- Ngày 05/01/2018, cổ phiếu của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam -CTCP chính thức giao dịch trên Hệ thống giao dịch UpCOM của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 31/8/2020, Bộ Xây dựng và Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) đã ký Biên bản chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP từ Bộ Xây dựng sang Tổng Công ty SCIC theo Quyết định 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh:

- + Đầu tư xây dựng và kinh doanh các hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường; xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;
- + Thi công, tổng thầu EPC các công trình cấp thoát nước, vệ sinh môi trường và các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, các dự án công nghiệp, dân dụng khác;
- + Đầu tư, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị, nhà ở, văn phòng cho thuê và dịch vụ thương mại;
- + Tư vấn, tổng thầu tư vấn thiết kế hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường; khảo sát địa hình, địa chất thủy văn và thủy văn các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi và thủy điện, đánh giá trữ lượng nước ngầm;

05
CƠ
TƯ
ĐỊ
IỆT
C
Đ

giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị nhà máy nước và hệ thống thoát nước và môi trường.

b) Địa bàn kinh doanh:

+ *Trong nước:* Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Phòng, Quy Nhơn, Huế, TP. Hồ Chí Minh, Kiên Giang, Bình Dương, Bến Tre...

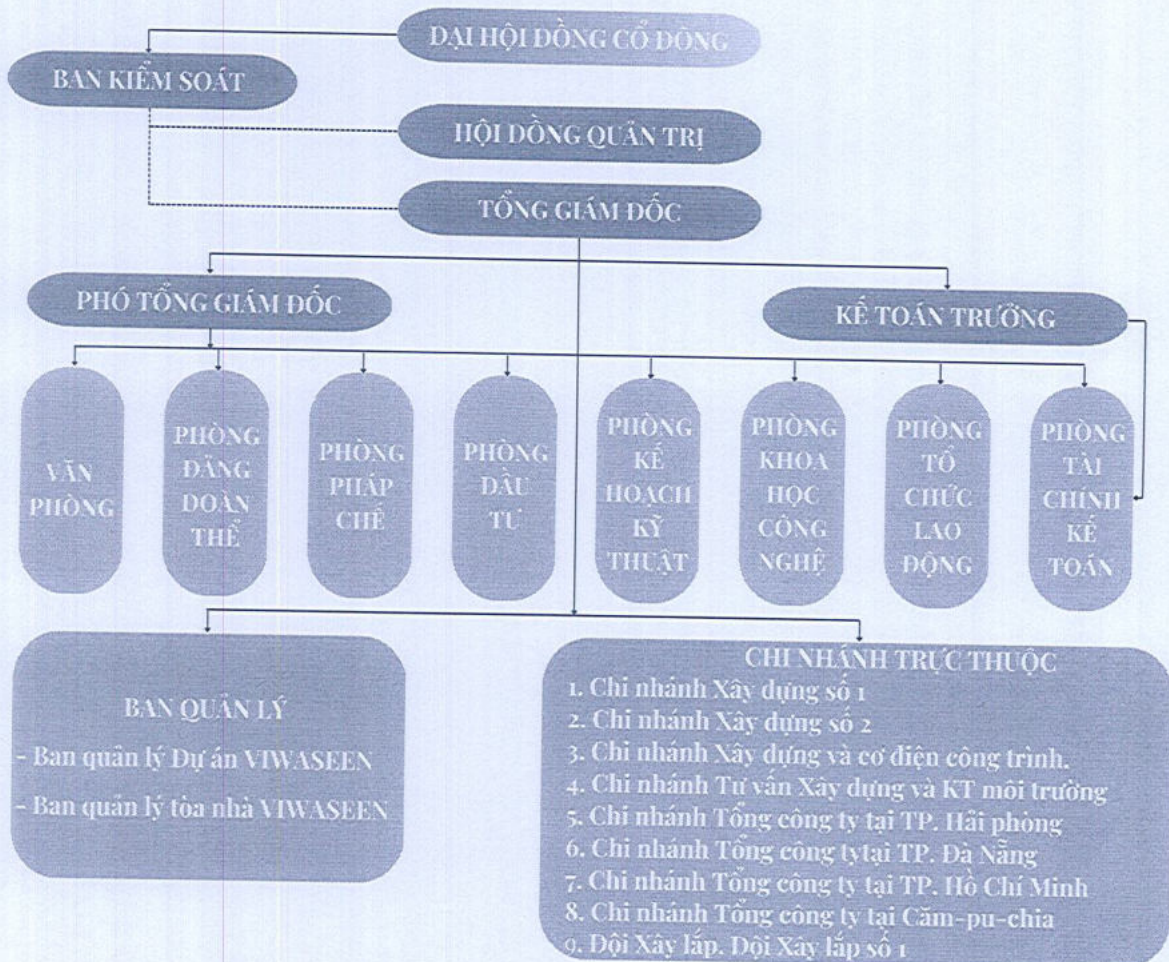
+ *Quốc tế:* Vương quốc Căm-pu-chia.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng cổ đông
- + Hội đồng quản trị
- + Ban Kiểm soát
- + Tổng Giám đốc

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Sơ đồ bộ máy quản lý của Tổng công ty như sau:



- Các công ty con, công ty liên kết

* Danh sách các công ty con của Tổng công ty:

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn góp của VIWASEEN theo mệnh giá (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty CP Đầu tư và xây dựng cấp thoát nước (WASECO)	Số 10 Phở Quang, P. 2, Tân Bình, HCM	ĐT, XD Cấp thoát nước; Bất động sản	132.000	79.200	60,00%
2	Công ty CP Xây dựng cấp thoát nước số 1 - VIWASEEN.1	Số 56 Ngõ 85, phố Hạ Đình, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	XD cấp thoát nước	10.000	5.200	52,00%
3	Công ty CP Cơ khí xây dựng cấp thoát nước - VIWASEEN.2	Số 58 Ngõ 85, phố Hạ Đình, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	XD cấp thoát nước	10.000	5.200	52,00%
4	Công ty CP VIWASEEN.3	Km14+500 - QL1A, xã Liên Ninh, Thanh Trì, HN	XD cấp thoát nước	20.000	10.900	54,50%
5	Công ty CP Điện nước lắp máy và xây dựng - VIWASEEN.4	Km14+500 - QL1A, xã Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội	XD cấp thoát nước	15.000	7.700	51,00%
6	Công ty CP VIWASEEN.6	52 Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội	XD cấp thoát nước	15.000	8.700	58,00%
7	Công ty CP Khoan và xây lắp cấp thoát nước (VIWASEEN.11)	Số 10 Phở Quang, P. 2, Tân Bình, HCM	XD cấp thoát nước	9.300	4.700	51,00%
8	Công ty CP Xây dựng cấp thoát nước số 12 (VIWASEEN.12)	KĐT Phước Long, P. Phước Long, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	XD cấp thoát nước	15.000	7.500	50,30%
9	Công ty CP Xây lắp và sản xuất thiết bị ngành nước (VIWASEEN.14)	Số 16-17 đường N6, KP Bình Dương, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hoà, Đồng Nai	XD, SX thiết bị cấp thoát nước	10.000	6.276	62,76%

10	Công ty CP Xây dựng cấp thoát nước số 15 (VIWASEEN.15)	340/8 đường Cách mạng tháng Tám, phường An Thới - Bình Thủy, TP. Cần Thơ	XD cấp thoát nước	9.763	5.810	58,10%
11	Công ty CP Phát triển nhân lực thương mại và du lịch - VIWASEEN.TMC	52 Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội	Thương mại, du lịch, xuất khẩu lao động	12.099	6.698	55,37%
12	Công ty CP Đầu tư phát triển môi trường - VIWASEEN Phương Hướng	Km9, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai	Quản lý, xử lý rác thải	10.000	5.100	51,00%

*** Danh sách Công ty liên kết của Tổng công ty:**

ST T	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn góp của VIWASEEN theo mệnh giá (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH Ống gang cầu Đài Việt	Số 2, Lô 34 - Khu Công nghiệp Biên Hoà II - Đồng Nai	SX ống gang cầu	27.804	9.270	33,34%
2	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng hạ tầng Viwaseen (Viwaseen7)	KCNC Hòa Lạc, Hà Nội	XD Cấp thoát nước	5.000	1.300	26,00%
3	Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật TSC	28BT4, KĐT Văn Quán, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội.	Thương mại	7.000	1.400	20,00%
4	Công ty cổ phần Xăng dầu, Dầu khí Phú Thọ	Số 148, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	KD xăng dầu	50.000	7.500	15,00%
5	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu	Tầng 4, Số 58 Yersin, P. Phương Sài, TP. Nha Trang, Khánh Hòa	SX, cung cấp nước sạch	80.000	40.000	50,00%
6	Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí - Petrowaco	52 Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội	Bất động sản	100.000	24.900	24,90%
7	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Trường An - Viwaseen	Số 66, Ngõ Núi Trúc, Giang Văn Minh, Ba Đình, HN	XD Cấp thoát nước	10.000	3.700	37,09%

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty: Liên tục đổi mới, tăng cường hợp tác đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa sản phẩm trọng tâm là lĩnh vực xây dựng cấp thoát nước và môi trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh, phát triển bền vững.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Xây dựng Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP (VIWASEEN) thành một Tổng công ty hàng đầu của Việt Nam về thi công các công trình cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường, đa sở hữu, có trình độ công nghệ và quản lý hiện đại.

- Chuyên môn hóa cao theo ngành kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh, dịch vụ, không ngừng nâng cao tính cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Phát triển thương hiệu trên cơ sở xây dựng quy chế quản lý thương hiệu, hệ thống kiểm soát nội bộ hoàn chỉnh, hiệu quả.

- Nâng cao uy tín, vị thế và năng lực cạnh tranh của Tổng công ty và của từng Công ty con, Công ty liên kết trên thị trường.

5. Các rủi ro

- Là đơn vị chuyên hoạt động trong lĩnh vực đầu tư, thi công các công trình nước, Tổng công ty là đối tượng của rủi ro thị trường, rủi ro về môi trường, rủi ro pháp luật và rủi ro tài chính.

+ Rủi ro về thị trường: Những biến động của tình hình kinh tế, suy thoái kinh tế làm thu hẹp năng lực tài chính của các nhà đầu tư. Tình hình cung cầu trên thị trường, bao gồm cả việc xuất hiện các đối thủ cạnh tranh mới trong lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty.

+ Rủi ro về luật pháp: Hệ thống văn bản pháp luật thường xuyên sửa đổi, bổ sung....ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

+ Rủi ro về tài chính: Hoạt động của Tổng công ty luôn có nhu cầu nguồn vốn lớn để triển khai các dự án, nhất là các dự án lớn có thời gian triển khai kéo dài. Nguồn vốn này thường được huy động từ các ngân hàng với lãi suất thả nổi, không ổn định. Chính vì vậy việc huy động vốn luôn phải đối mặt với các rủi ro liên quan đến chính sách tín dụng của Chính phủ.

+ Rủi ro khác: Xung đột chính trị giữa các quốc gia trên thế giới cũng tác động đến các hoạt động của Tổng công ty. Hệ lụy kèm theo là gia tăng chi phí đối với hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu, tăng giá nguyên vật liệu... tăng chi phí đầu vào, giảm hiệu quả lợi nhuận dự án.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1.1. Kết quả thực hiện Công ty mẹ - Tổng công ty:

- Giá trị SXKD đạt: 339,9/408,2 tỷ đồng, bằng 83,3% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu đạt: 307,6/406,2 tỷ đồng, bằng 75,7% kế hoạch năm.
- Giá trị đầu tư đạt: 4,05/20 tỷ đồng, bằng 20,3% kế hoạch năm.
- Nộp ngân sách: 19,3/10,7 tỷ đồng, bằng 179,9% kế hoạch năm.

- Lợi nhuận trước thuế đạt: 2,3/5,6 tỷ đồng, bằng 42% kế hoạch năm.

1.2. Kết quả thực hiện toàn Tổng công ty:

- Giá trị SXKD đạt: 1.111,5/1.243,6 tỷ đồng, bằng 89,4% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu đạt: 887,2/1.081,8 tỷ đồng, bằng 82,0% kế hoạch năm.
- Giá trị đầu tư đạt: 25,8/104,1 tỷ đồng, bằng 24,8% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 23,6/32,3 tỷ đồng, bằng 73,3% kế hoạch năm.
- Nộp ngân sách: 54,2/39,9 tỷ đồng, bằng 135,8% kế hoạch năm.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Hội đồng quản trị Tổng công ty: Gồm có 05 (năm) thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị gồm có: 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị; 04 (bốn) Thành viên Hội đồng quản trị.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị (đến thời điểm báo cáo) như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Minh Đức	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT từ ngày 26/02/2021
2	Ngô Văn Dũng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	TV HĐQT điều hành. Bỏ nhiệm ngày 25/06/2014)
3	Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành Bỏ nhiệm ngày 26/02/2021
4	Vũ Đoàn Chung	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	TV HĐQT điều hành Bỏ nhiệm ngày 26/02/2021
5	Nguyễn Đức Bôn	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành. Miễn nhiệm ngày 21/06/2024
6	Nguyễn Duy Hùng	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành. Bỏ nhiệm ngày 21/06/2024

Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

❖ Ông Lê Minh Đức – Chủ tịch HĐQT

Ngày sinh: 13/6/1966; Giới tính: Nam;

Địa chỉ hiện tại: BT1 D78 Splendor KĐT Bắc An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế, Cử nhân Kế toán;

Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm 0,009% vốn điều lệ;

Đại diện sở hữu cho SCIC: 14.237.375 cổ phần, chiếm 24,55% vốn điều lệ

❖ Ông Ngô Văn Dũng – Thành viên HĐQT

Ngày sinh: 07/12/1973; Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: P7 Tầng 17 Toà nhà VIMECO, Đường Phạm Hùng, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện;

❖ **Ông Nguyễn Anh Tùng – Thành viên HĐQT**

Ngày sinh: 09/12/1981; Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: P1902 CC Số 06 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Đại diện sở hữu cho SCIC: 9.595.887 cổ phần, chiếm 16,54% vốn điều lệ

❖ **Ông Vũ Đoàn Chung – Thành viên HĐQT**

Ngày sinh: 24/11/1973; Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: Số nhà 03, Tổ 23, Dịch vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật

Sở hữu cá nhân: 6.000 cổ phần, chiếm 0,01% vốn điều lệ

Đại diện sở hữu cho SCIC: 9.595.887 cổ phần. Chiếm 16,54% vốn điều lệ

❖ **Ông Nguyễn Duy Hùng - TV HĐQT không điều hành**

Ngày sinh: 25/11/1977; Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: Số 111/8/2/90 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q. Bình Thạnh, Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn:

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

Đại diện sở hữu cho SCIC: 9.595.887 cổ phần. Chiếm 16,54% vốn điều lệ

2.2. Danh sách Ban Tổng giám đốc:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Văn Dũng	Tổng Giám Đốc
2	Trương Huy Hải	Phó Tổng Giám Đốc
3	Vũ Đoàn Chung	Phó Tổng Giám Đốc

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban Tổng Giám đốc như sau:

❖ **Ông Ngô Văn Dũng – Tổng giám đốc** (Tóm tắt lý lịch trình bày tại Mục Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty)

❖ **Ông Vũ Đoàn Chung – Phó Tổng Giám Đốc** (Tóm tắt lý lịch trình bày tại Mục Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty)

❖ **Ông Trương Huy Hải – Phó Tổng Giám Đốc**

Ngày sinh: 01/10/1971;

Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: P906RT4-1, KĐT Mễ Trì Hạ, TDP số 4, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội;

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Sở hữu cá nhân: 10.000 cổ phần, chiếm 0,017% vốn điều lệ

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

2.3. Danh sách ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Tổng công ty có 03 (ba) thành viên.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bùi Khánh Linh	Trưởng ban kiểm soát	Chuyên trách
2	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Thành viên Ban Kiểm soát	Kiểm nhiệm
3	Vũ Thành Công	Thành viên Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 21/06/2024

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban Kiểm soát như sau:

❖ Bà Bùi Khánh Linh – Trưởng Ban kiểm soát

Ngày sinh: 03/10/1977;

Giới tính: Nữ

Địa chỉ hiện tại: Số 7/32/236 Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kế toán Quốc tế

Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm 0,009% vốn điều lệ

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

❖ Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thành viên Ban kiểm soát (Bổ nhiệm ngày 26/02/2021)

Ngày sinh: 27/11/1985;

Giới tính: Nữ

Địa chỉ hiện tại: Phòng C2310 Chung cư Ipperia Garden 203 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, TP Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

❖ Ông Vũ Thành Công – Thành viên Ban Kiểm soát

Ngày sinh: 21/02/1985;

Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: P0901 Chung cư 48 Tố Hữu, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Thanh Xuân, HN

Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ; Cử nhân kinh tế đối ngoại.

Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần, chiếm 0,003% vốn điều lệ;

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

2.4. Kế toán trưởng:

❖ Ông Đoàn Vũ Tiến – Kế toán trưởng

Ngày sinh: 16/06/1983;

Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: Số 9/33 Phố Cự Lộc, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh Tế

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Cơ cấu lao động của Công ty Mẹ năm 2024:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Tổng số	270	100%
1. Phân theo trình độ lao động	270	100%
- Đại học và trên Đại học	190	70,4%
- Cao đẳng và Trung cấp	20	7,4%
- Số lao động đã qua đào tạo tại trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề và đào tạo sơ cấp	35	13%
- Lao động khác	25	9,2%
2. Phân theo giới tính	270	100%
- Nam	211	78,1%
- Nữ	59	21,9%

+ Các chính sách đối với người lao động:

❖ **Chính sách tuyển dụng:**

Cán bộ công nhân viên được thi tuyển, lựa chọn đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng công ty, đảm bảo hội đủ yêu cầu về trình độ và năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc theo nhóm, làm việc theo quy trình công việc phù hợp với các chức danh cần tuyển. Ưu tiên tuyển dụng các kỹ sư chuyên gia có trình độ cao trong các lĩnh vực xây dựng chuyên ngành cấp thoát nước và môi trường và tác phong làm việc chuyên nghiệp cao nhất.

❖ **Chính sách đào tạo:**

Tổ chức, phối hợp với các trường, Viện đào tạo tổ chức các chương trình huấn luyện và đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ công nhân viên theo mục tiêu phù hợp với chiến lược phát triển từng thời kỳ và chiến lược phát triển dài hạn của Tổng công ty.

- Đối với cán bộ quản lý: ngoài việc bồi dưỡng lý luận chính trị, Tổng công ty gửi đào tạo và tổ chức các khóa học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ngắn hạn gắn với trọng trách và lĩnh vực, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cán bộ CNV trực tiếp thi công, sản xuất: ưu tiên đào tạo nâng cao tay nghề, nâng bậc thợ, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của mỗi chuyên ngành phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty.

❖ **Chính sách đãi ngộ:**

Đảm bảo công bằng, công khai; chính sách lương, thưởng gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc; tạo môi trường làm việc tốt, khả năng thăng tiến... nhằm tạo động lực để

cán bộ công nhân viên sáng tạo trong công việc, khuyến khích các thành viên làm việc tốt, chất lượng cao, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo tinh thần thi đua của mọi người, không bình quân chủ nghĩa.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Kết quả thực hiện các dự án đầu tư của toàn Tổng công ty năm 2024 ước đạt 27,159/104,142 tỷ đồng, bằng 26,08% kế hoạch năm. Trong đó:

- Công ty mẹ: Đạt 5,407/20,0 tỷ đồng, tương đương 27,03% kế hoạch năm.
- Các Công ty con do Tổng công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 21,752/84,142 tỷ đồng, bằng 25,85% kế hoạch năm.

Trong năm 2024, kế hoạch đầu tư của Tổng công ty tập trung chủ yếu ở Công ty Mẹ và một số các Công ty thành viên, cụ thể: Dự án 52 Quốc Tử Giám đã hoàn thành việc điều chỉnh chấp thuận chủ trương và đang tiếp tục hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư khác theo quy định do vậy giá trị đầu tư đạt được chưa cao. Giai đoạn 2 dự án Trạm xử lý nước sạch cấp cho KCN Deep C1 & Deep C2 tạm dừng thực hiện để di dời sang vị trí mới phù hợp quy hoạch.

Đối với các đơn vị thành viên: Công ty Viwaseen.3 chưa triển khai thực hiện đầu tư xe máy thiết bị thi công kế hoạch đề ra do tập trung nguồn vốn để đáp ứng tiến độ thi công các công trình của công ty, Công ty Waseco điều chỉnh tiến độ thực hiện một số hạng mục so với kế hoạch, Công ty Suối Dầu cũng không thực hiện được hết kế hoạch dự kiến do vậy kết quả đầu tư cũng bị ảnh hưởng.

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính Công ty mẹ

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024	% tăng (+) giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	Tr.đ	1.204.828	1.132.225	(6,0) %
Doanh thu thuần	Tr.đ	498.337	290.327	(41,7) %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.đ	5.920	3.202	(45,9) %
Lợi nhuận khác	Tr.đ	(495)	(806)	62,8 %
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.425	2.396	(55,8) %
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.832	1.529	(68,4) %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,3 lần	1,4 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,93 lần	0,84 lần	

<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	49,2 %	45,6 %	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,97 lần	0,84 lần	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1,6 lần	0,9 lần	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,4 lần	0,3 lần	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,0 %	0,5 %	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,8 %	0,25 %	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,4 %	0,14 %	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1,2 %	1,1 %	

4.2. Tình hình tài chính hợp nhất Tổng Công ty

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024	% tăng (+) giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	Tr.đ	2.065.808	1.983.127	(4,0) %
Doanh thu thuần	Tr.đ	1.355.132	881.583	(34,9) %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.đ	27.234	22.867	(16,0) %
Lợi nhuận khác	Tr.đ	(1.209)	815	67,4 %
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	26.024	23.682	(9,0) %
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	14.279	15.297	7,1 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,26 lần	1,27 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,85 lần	0,78 lần	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	65,4%	63,8%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,89 lần	1,77 lần	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,39 lần	1,5 lần	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,66 lần	0,44 lần	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,01 lần	0,02 lần	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,02 lần	0,02 lần	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,01 lần	0,01 lần	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,02 lần	0,03 lần	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: **58.018.600 cổ phiếu**
- Loại cổ phần đang lưu hành: Phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: **58.018.600 cổ phiếu**

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	187	58.018.300	99,99%
1.1	Tổ chức	02	57.129.500	98,47%
1.2	Cá nhân	186	889.100	1,532%
2	Cổ đông nước ngoài	1	200	0.0003%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
Tổng Cộng		188	58.018.600	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: **Không**

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: **Không**

e) Các chứng khoán khác: **Không**

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 là năm đầy khó khăn thách thức với các Doanh nghiệp ngành xây dựng nói chung và với Tổng Công ty VIWASEEN nói riêng. Trong năm 2024, DN xây dựng lao đao bởi đà tăng phi mã của giá các loại nguyên, nhiên vật liệu đầu vào. và đối mặt với lãi suất tăng cao, tiếp cận tín dụng hạn chế ...khiến nhiều doanh nghiệp phải giải thể, cắt giảm nhân sự, dự án tạm ngưng, nợ đọng kéo dài do chủ đầu tư mất khả năng chi trả...

Các nhân tố này khiến nhà thầu xây dựng gặp rủi ro trong thu hồi công nợ, khó khăn về dòng tiền cũng như cơ hội việc làm.

2.1. Tình hình tài chính Công ty mẹ

a) Tình hình tài sản:

- Tại thời điểm 31/12/2024, số liệu trong Báo cáo tài chính của Công ty mẹ có giá trị Tổng tài sản là: 1.132,2 tỷ đồng, trong đó: Tài sản ngắn hạn là: 705,4 tỷ đồng chiếm 62,3% giá trị tổng tài sản, tài sản dài hạn là: 426,8 tỷ đồng chiếm 37,7% tổng tài sản. Cơ cấu tài sản của Công ty mẹ phù hợp với mô hình và ngành nghề sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Khả năng thanh toán tổng quát = Tổng tài sản (MS 270 BCĐKT)/Nợ phải trả (MS300 BCĐKT) = $1.132,2/516,7 = 2,19$ lần.

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn (MS100BCĐKT)/Nợ ngắn hạn (MS310 BCĐKT) = $705,4/488,9 = 1,44$ lần.

- Khả năng thanh toán nhanh = [tài sản ngắn hạn (MS 100 BCĐKT) - Hàng tồn kho (MS 140 BCĐKT)]/Nợ ngắn hạn (MS 310 BCĐKT) = $(705,4 - 294,2)/488,9 = 0,84$ lần

Tổng công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tại thời điểm 31/12/2024, số liệu trong Báo cáo tài chính của Công ty mẹ có giá trị Tổng nợ phải trả là: 516,7 tỷ đồng, trong đó: nợ ngắn hạn là 488,9 tỷ đồng chiếm 94,6% Tổng nợ phải trả, nợ dài hạn là 27,8 tỷ đồng chiếm 5,3%.

Tổng công ty không có chênh lệch lãi vay trong năm 2024 nên không làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của năm 2024.

2.2. Tình hình Tài chính hợp nhất Tổng Công ty

a) Tình hình tài sản:

- Tại thời điểm 31/12/2024, số liệu trong Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có giá trị Tổng tài sản là: 1.983,1 tỷ đồng, trong đó: Tài sản ngắn hạn là: 1.392,7 tỷ đồng chiếm 70,2% giá trị tổng tài sản, tài sản dài hạn là: 690,4 tỷ đồng chiếm 29,8% tổng tài sản. Cơ cấu tài sản của toàn Tổng công ty phù hợp với mô hình và ngành nghề sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Khả năng thanh toán tổng quát = Tổng tài sản (MS 270 BCĐKT)/Nợ phải trả (MS300 BCĐKT) = $1.983,1/1.266,0 = 1,56$ lần.

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn (MS100BCĐKT)/Nợ ngắn hạn (MS310 BCĐKT) = $1.392,7/1.097,1 = 1,27$ lần.

- Khả năng thanh toán nhanh = [tài sản ngắn hạn (MS 100 BCĐKT) - Hàng tồn kho (MS 140 BCĐKT)]/Nợ ngắn hạn (MS 310 BCĐKT) = $(1.392,7-534,1)/1.097,1 = 0,78$ lần

Tổng công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tại thời điểm 31/12/2024, số liệu trong Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có giá trị Tổng nợ phải trả là: 1.266,0 tỷ đồng, trong đó: nợ ngắn hạn 1.097,1 tỷ đồng chiếm 86,6%, nợ dài hạn 168,9 tỷ đồng chiếm 14,4%.

- Tổng công ty không có chênh lệch lãi vay trong năm 2024 nên không làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của năm 2024.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: KHÔNG

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a) Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 - Công ty Mẹ như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH2025/TH 2024
1	Giá trị SXKD	339,9	486,9	143%
2	Giá trị ĐTP	4,05	35,3	871%
3	Doanh thu	307,6	503,8	163%
4	Lợi nhuận trước thuế	2,3	1,835	79%
5	Nộp ngân sách	19,3	12,0	62%
6	Cổ tức	0	0	0

b) Một số chỉ tiêu thực hiện SXKD toàn Tổng công ty năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH2025/TH2024
1	Giá trị SXKD	1.111,5	1.246,3	121%
2	Giá trị ĐTP	25,8	66,3	256%
3	Tổng doanh thu	887,2	1.143,3	128%
4	Lợi nhuận trước thuế	23,6	28,0	118%
5	Nộp ngân sách	54,2	44,8	82%

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

5.1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ

Theo Báo cáo Kiểm toán độc lập số 102/2025/BCKT-AVI-TC1 ngày 31/03/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, ý kiến ngoại trừ của Công ty kiểm toán trong Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2024 liên quan đến những vấn đề sau:

“Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 phát hành ngày 30/03/2024 và một số năm trước chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ do Tổng công ty đang theo dõi một số khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, tạm ứng đã quá hạn thanh toán liên quan đến một số công trình đã quyết toán từ những năm trước và chưa được đối chiếu đầy đủ (chi tiết tại Thuyết minh số 8). Đồng thời Tổng công ty vẫn đang thực hiện đối chiếu để quyết toán đối với một số công

trình xây dựng đã hoàn thành, trong đó có một số công trình tồn đọng, kéo dài đang phản ánh trên số dư khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (chi tiết tại Thuyết minh số 10). Các vấn đề nêu trên tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính năm 2024. Mặc dù đã thực hiện các thủ tục thay thế, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng để đánh giá tính đầy đủ của số dư các khoản dự phòng khoản phải thu khó đòi và dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại ngày 31/12/2024.”

Về ý kiến kiểm toán ngoại trừ, Tổng công ty VIWASEEN giải trình như sau:

- Tổng công ty Viwaseen đặc thù là doanh nghiệp xây lắp, các chủ đầu tư ở vị trí địa lý khá xa và đa dạng cùng với việc nhân sự thường xuyên thay đổi nên gây nhiều khó khăn cho Tổng công ty cho việc xác nhận, đối chiếu công nợ phục vụ cho kiểm toán Báo cáo tài chính và thu hồi công nợ. Một số công nợ phát sinh từ trước khi thành lập Tổng công ty, kế thừa nhiều năm đến nay.

- Các công trình chưa quyết toán tồn đọng kéo dài bao gồm các công trình có vốn ngân sách chưa được Chủ đầu tư ký quyết toán A-B do chờ kết quả thanh tra, kiểm toán của cơ quan chức năng. Vì vậy, Tổng công ty Viwaseen chưa có cơ sở ký quyết toán nội bộ, một số công trình giao thầu do các bên chưa thống nhất được phương án giải quyết về khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng.

5.2. Báo cáo Tài chính hợp nhất Tổng công ty

Theo Báo cáo Kiểm toán độc lập số 103/2025/BCKT-AVI-TC1 ngày 31/03/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, ý kiến ngoại trừ của Công ty kiểm toán trong Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2024 liên quan đến những vấn đề sau:

“Tại Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 phát hành ngày 30/03/2024 và một số năm trước chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ do Tổng công ty và một số công ty con đang theo dõi một số khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, tạm ứng quá hạn thanh toán liên quan đến một số công trình đã quyết toán từ những năm trước và chưa được đối chiếu đầy đủ (chi tiết tại thuyết minh số 10). Đồng thời Tổng công ty và các công ty con vẫn đang thực hiện đối chiếu để quyết toán đối với một số công trình xây dựng đã hoàn thành, trong đó có một số công trình tồn đọng, kéo dài đang phản ánh trên số dư khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (chi tiết tại thuyết minh số 11). Các vấn đề nêu trên tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024. Mặc dù đã thực hiện các thủ tục thay thế, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán để đánh giá tính đầy đủ của số dư các khoản dự phòng khoản phải thu khó đòi và dự phòng giảm giá hàng tồn kho phản ánh trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2024.

Báo cáo tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2024 được hợp nhất trên cơ sở báo cáo tài chính của công ty mẹ, các công ty con và các công ty liên kết. Trong đó, báo cáo tài chính của các công ty con là Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng cấp thoát nước - Viwaseen.2, Công ty Cổ phần Xây dựng cấp thoát nước số 12, Công ty Cổ phần Phát triển nguồn nhân lực, Thương mại và Du lịch VIWASEEN, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Môi trường Viwaseen Phương Hướng, Công ty Cổ phần Điện nước Lắp máy và Xây dựng - Viwaseen.4 và một số công ty liên kết (chi tiết tại thuyết minh số 18) chưa được kiểm toán. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh

giá ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.”

Về ý kiến kiểm toán ngoại trừ, Tổng công ty VIWASEEN giải trình như sau:

- Tổng công ty Viwaseen đặc thù là doanh nghiệp xây lắp, các chủ đầu tư ở vị trí địa lý khá xa và đa dạng cùng với việc nhân sự thường xuyên thay đổi nên gây nhiều khó khăn cho Tổng công ty cho việc xác nhận, đối chiếu công nợ phục vụ cho kiểm toán Báo cáo tài chính và thu hồi công nợ. Một số công nợ phát sinh từ trước khi thành lập Tổng công ty, kế thừa nhiều năm đến nay.

- Các công trình chưa quyết toán tồn đọng kéo dài bao gồm các công trình có vốn ngân sách chưa được Chủ đầu tư ký quyết toán A-B do chờ kết quả thanh tra, kiểm toán của cơ quan chức năng. Vì vậy, Tổng công ty Viwaseen chưa có cơ sở ký quyết toán nội bộ, một số công trình giao thầu do các bên chưa thống nhất được phương án giải quyết về khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng.

- Một số báo cáo tài chính năm 2024 của một số đơn vị thành viên chưa được kiểm toán do tình hình sản xuất kinh doanh khó khăn hoặc dừng hoạt động, thua lỗ, nguồn tài chính eo hẹp dẫn đến người lao động xin nghỉ việc nên không có khả năng thuê đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 phục vụ hợp nhất toàn Tổng công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty

Đánh giá chung các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty bám sát kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 đã đề ra. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau nên hầu hết các chỉ tiêu thực hiện chưa đạt kế hoạch.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm, Hội đồng quản trị đã giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện các công việc sau:

- Giám sát việc thực hiện Điều lệ; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành; các nội quy, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty do HĐQT ban hành.

- Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện biện pháp/giải pháp điều hành tất cả các hoạt động SXKD của Tổng công ty như: công tác tiếp thị đấu thầu, công tác tổ chức thi công xây lắp, nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình; công tác đầu tư xây dựng các dự án đầu tư; các giải pháp về sắp xếp bộ máy quản lý điều hành và tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, củng cố nhân sự...

- Giám sát việc vay và sử dụng vốn, cung cấp nguồn vốn, tài chính cho sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nhất là cung cấp tài chính cho các công trình trọng điểm, các dự án đầu tư của Tổng công ty.

- Giám sát việc triển khai thực hiện công tác kiểm kê định kỳ, xử lý kết quả sau kiểm kê công tác thanh quyết toán thu hồi vốn công trình; việc lập Báo cáo tài chính.

Trong quản lý và điều hành SXKD, Ban điều hành đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn để tìm kiếm việc làm, tổ chức triển khai công tác thi công trên công trường, quyết liệt triển khai các giải pháp tháo gỡ về vốn đầu tư; nâng cao hiệu quả quản lý khai

thác kinh doanh tại các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng (Dự án Trung Văn, Dự án cấp nước sạch Đình Vũ).

Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, các nội quy, quy chế của Tổng công ty. Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc luôn báo cáo và xin ý kiến HĐQT và thực thi theo Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

Các cán bộ quản lý cấp cao và phần lớn cán bộ quản lý khác của Tổng công ty có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, luôn vì quyền lợi chung của tập thể.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1. Đảm bảo đúng vai trò lãnh đạo, định hướng, giám sát của Hội đồng quản trị đối vai trò tổ chức thực hiện của Ban điều hành Tổng công ty. Bám sát, kịp thời diễn biến thị trường và thực tế của doanh nghiệp để ban hành chủ trương, định hướng Ban điều hành TCT và Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tham gia HĐQT, Ban điều hành tại các Công ty thành viên trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD, ĐTPT của năm 2024 với mục tiêu:

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng, công tác đấu thầu, quản lý tốt các hợp đồng nhằm đảm bảo cho việc thực hiện hoàn thành kế hoạch, đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và hiệu quả SXKD. Tổ chức đánh giá, xác định mô hình tổ chức SXKD phù hợp, có hiệu quả đối với Công ty mẹ, quan tâm và chú trọng đến việc đào tạo nguồn nhân lực quản lý, phát triển lực lượng lao động có tay nghề, đầu tư MMTB tăng năng lực sản xuất nhằm đảm bảo việc thi công, quản lý thi công có hiệu quả, đáp ứng các tiêu chí năng lực trong công tác đấu thầu;

- Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc tại các dự án đang ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định để sớm chuyển dự án vào giai đoạn thực hiện đầu tư, trọng tâm là Dự án 52 Quốc Tử Giám và Dự án nước sạch Đình Vũ giai đoạn II; khai thác có hiệu quả các dự án đã hoàn thành (Dự án Trung Văn, Dự án nước sạch Đình Vũ giai đoạn I); Tập trung thực hiện di dời Trạm xử lý nước sạch DEEP CI & DEEP CII cấp cho khu công nghiệp Đình Vũ sang vị trí mới.

- Triển khai thực hiện công tác đo đạc và kiểm tra hiện trạng các khu đất phục vụ công tác sắp xếp các cơ sở nhà đất theo Nghị định 167/NĐ-CP và Nghị định 67/NĐ-CP của Chính phủ.

3.2. Về công tác tài chính: Chỉ đạo tăng cường công tác giám sát hoạt động tài chính: rà soát các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn để cơ cấu, ưu tiên cho các khoản chi có khả năng tạo ra giá trị đầu tư, doanh thu. Tập trung chỉ đạo tiến hành rà soát đánh giá thực trạng tài chính của Tổng công ty để có phương án phù hợp và là cơ sở bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty khi cần thiết.

3.3. Thực hiện hiệu quả công tác đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp

Rà soát, đánh giá, đề xuất bổ sung điều chỉnh (nếu có) và triển khai thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2021 - 2025.

Nâng cao hiệu quả hoạt động mô hình Công ty mẹ - Công ty con, tập trung nguồn lực, nâng cao quy mô và hiệu quả của các công ty thành viên, đặc biệt là các công ty thành viên nòng cốt, tránh làm mất đi các lợi thế của Tổng công ty ở Công ty mẹ cũng như các công ty thành viên.

3.4. Tăng cường hoạt động đánh giá, giám sát tài chính và hiệu quả hoạt động đối với các Công ty thành viên

- Nâng cao trách nhiệm của người đại diện vốn của Tổng công ty tại các công ty thành viên, vai trò hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại các công ty cổ phần. Chỉ đạo Người đại diện vốn tại các công ty có vốn góp đôn đốc các công ty trong việc thực hiện kế hoạch SXKD, triển khai hoàn thành các dự án đầu tư nhằm đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả.

- Thực hiện giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động tại các công ty thành viên; đặc biệt đối với các công ty có kết quả SXKD thấp.

- Yêu cầu Người đại diện phần vốn của Tổng công ty thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo quản trị.

V. Quản trị Tổng công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết			Thành viên độc lập/ không điều hành	Số lượng chức danh TV HĐQT nắm giữ tại Công ty khác
			Cá nhân	Đại diện	Tỷ lệ/ VDL		
1	Lê Minh Đức	Chủ tịch HĐQT	5.000	14.237.375	24,55%	TV HĐQT không điều hành	02
2	Ngô Văn Dũng	Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc	20.000	13.924.464	24,03%		01
3	Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT	0	9.595.887	16,54%	TV HĐQT không điều hành	03
4	Vũ Đoàn Chung	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	6000	9.595.887	16,55%		03
5	Nguyễn Duy Hùng	Thành viên HĐQT	0	9.595.887	16,54%	TV HĐQT không điều hành; Bổ nhiệm ngày 21/06/2024	02

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: **Không có**

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 cuộc họp và 33 lần lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Việc triệu tập, tham gia cuộc họp và cho ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản

trị. Trên cơ sở ý kiến đồng ý của các thành viên về những vấn đề được nêu trong cuộc họp và văn bản lấy ý kiến, Hội đồng quản trị đã ban hành 20 Nghị quyết và 15 Quyết định làm cơ sở để Ban điều hành và các đơn vị trong Tổng công ty thực hiện.

Các nội dung chủ yếu được HĐQT thông qua trong năm 2024 gồm:

i) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, kế hoạch, chương trình, nội dung và tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024, phân phối lợi nhuận năm 2023.

ii) Thực hiện 02 công trình xây lắp tại Vương quốc Campuchia.

iii) Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án di dời Trạm xử lý nước sạch DEEPCI & DEEPCII khu kinh tế Đình Vũ, Hải Phòng.

iii) Về công tác cán bộ: Bầu cử Thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2024-2029. Cử cán bộ đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty và giới thiệu tham gia HĐQT, BKS tại các công ty cổ phần.

iv) Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh mục tiêu, tiến độ thực hiện dự án đầu tư Tòa nhà văn phòng Tổng công ty VIWASEEN tại 52 Quốc Tử Giám, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội; Chỉ đạo Người đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại các công ty thành viên thực hiện quản trị, quản lý, điều hành SXKD, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên tại tất cả các đơn vị theo đúng quy định của pháp luật; xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện kiểm điểm, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Người đại diện vốn tại các đơn vị thành viên.

vi) Thông qua, phê duyệt một số nội dung khác như: phê duyệt hạn mức tín dụng, thông qua việc triển khai thực hiện thoái vốn tại các công ty theo kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 ...

vii) Các Thành viên HĐQT Tổng công ty thực hiện các nội dung chung về tuân thủ trong khuôn khổ Chương trình tuân thủ doanh nghiệp

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ/ VDL
1	Bùi Khánh Linh	Trưởng ban kiểm soát	5.000	0,009%
2	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	TV Ban Kiểm soát	0	0%
3	Vũ Thành Công	TV Ban Kiểm soát (Bổ nhiệm ngày 21/06/2024)	2000	0,003%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tiến hành các công việc sau:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư của Tổng công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Giám sát, chỉ đạo bộ phận kiểm toán nội bộ đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ các quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty về quản lý, quản trị, phòng ngừa rủi ro.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty trong việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cũng như trong việc thực hiện các Quy chế, quy định nội bộ Tổng Công ty;

- Soát xét về tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong quá trình quản lý, điều hành.

- Kiểm tra công tác tài chính, kế toán; soát xét Báo cáo tài chính của Tổng công ty.

- Tổ chức 04 cuộc họp định kỳ đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Tổng Công ty;

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Tổng công ty thông qua đó đưa ra các ý kiến và kiến nghị đối HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành Tổng công ty về các lĩnh vực. Ngoài ra tham gia góp ý kiến với bằng văn bản trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quản lý vốn, Tài chính; Tổ chức, phát triển nhân lực; Đầu tư; Tái cơ cấu;...và quản lý Người đại diện vốn của Tổng Công ty tại các đơn vị thành viên

* Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cấp quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các cán bộ quản lý, đơn vị trực thuộc của Tổng công ty cung cấp tài liệu, hồ sơ, thông tin, để Ban thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (đã chi trả):

TT	Họ tên	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao				Ghi chú
			Lương	Thưởng	Thù lao	Tổng	
1	Lê Minh Đức	Chủ tịch HĐQT	357.339.355	4.000.000	-	361.339.355	
2	Ngô Văn Dũng	Thành viên HĐQT kiêm TGD	315.509.999	4.000.000	32.400.000	351.909.999	
3	Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT	-	4.000.000	36.000.000	40.000.000	
4	Nguyễn Đức Bôn	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 21/06/2024)	-	2.700.000	32.400.000	35.100.000	
5	Nguyễn Duy Hùng	Thành viên HĐQT (bỏ nhiệm ngày 21/06/2024)	-	1.000.000	-	1.000.000	
6	Vũ Đoàn Chung	Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc	254.020.521	4.000.000	32.400.000	290.420.521	
7	Trương Huy Hải	Phó Tổng giám đốc	259.076.292	4.000.000	-	263.076.292	
8	Bùi Khánh Linh	Trưởng BKS	300.635.620	4.000.000	-	304.635.620	
9	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Thành viên BKS	-	4.000.000	12.000.000	16.000.000	
10	Nguyễn Sinh Kiên	Thành viên BKS (miễn nhiệm ngày 21/06/2024)	116.055.105	3.000.000	10.800.000	129.855.106	
11	Vũ Thành Công	Thành viên BKS (bỏ nhiệm ngày 21/06/2024)	156.246.618	-	-	156.246.618	
12	Đoàn Vũ Tiến	Kế toán trưởng	251.814.220	4.000.000	-	255.814.220	
	Tổng cộng		2.010.697.730	38.700.000	156.000.000	2.205.397.730	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: **KHÔNG**

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: **KHÔNG**

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Tổng công ty đã ban hành Quy chế về công bố thông tin; Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty để thực hiện.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của kiểm toán: *Đính kèm*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán: được công bố tại Website của Tổng công ty theo đường link: <https://viwaseen.com.vn/bao-cai-tai-chinh-duoc-kiem-toan-nam-2024/>

- Báo cáo tài chính Công ty mẹ được kiểm toán: được công bố tại Website của Tổng công ty theo đường link: <https://viwaseen.com.vn/bao-cai-tai-chinh-duoc-kiem-toan-nam-2024/>

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS; BT&Đ TCT;
- Các phòng ban TCT;
- Lưu: VT, PC./.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Văn Dũng

